| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/ 2018/HSST
Ngày : 22-3-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

**- THnh phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Anh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Trần Minh Chính
2. Ông Hồ Hữu Thỏa

- **Thư ký phiên toà**: Bà Phan Lệ Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2018. Tại Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 26/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 05/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị N**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/05/ 1964 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N1 (đã chết) và bà Đậu Thị L (đã chết); chồng: Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1958 và có 06 con; tiền án; tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:
Bà Đậu Thị X, sinh năm 1956 - có mặt
Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 - vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
- *Người làm chứng:*
1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 - có mặt
Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
2. Anh Hồ Bá T2, sinh năm 1972 - có mặt

Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/9/2017, bà Đậu Thị X cùng con gái là Nguyễn Thị T đi đến thửa đất hiện đang để trống của gia đình bà X ở cạnh nH Nguyễn Thị N tại xóm 4, xã QT, huyện Quỳnh Lưu. Khi đi bà X có cầm theo 02 khúc củi bằng gỗ dài khoảng 60 cm để cắm lại mốc giới thửa đất của gia đình mình. Sau đó, bà X và chị T đứng ở đầu ngõ nhà N thì chị T gọi và nói với N: "*Mốc đất của nhà tôi ở đâu cho tôi cắm lại mốc đất với*", thì N trả lời: "*Có gì thì vào nhà nói chuyện đừng có đứng ở ngoài nói lèo nhèo như rứa*". Sau đó, chị T có gọi thêm lần nữa và nói: "*Bà N ra chỉ mốc giới đất để cho tôi cắm cọc*", thì N trả lời: "*Có gì thì đi vào nhà nói chuyện đàng hoàng*". Sau đó, N đi lấy lúa cho gà ăn thì chị T đi vào trong sân nhà N và nói: "*Đất của nhà tôi mấy chục năm nay, bà định ăn cướp à*". Ngay lúc này, N cầm 01 cái sào dài khoảng 2m chuyên dùng để đuổi gà chỉ ra miếng đất trống và nói: "*Đất nhà bay bên đó muốn cắm lại mốc thì gọi cán bộ xã, xóm xuống mà cắm lại, tau không giành*". Sau đó, hai bên cãi nhau, lời qua tiếng lại, N đi ra cổng thì nhìn thấy trên lề đường đi từ sân ra cổng có 01 khúc củi bằng gỗ dài 1,26m, đường kính đầu lớn nhất 5cm, đầu nhỏ nhất 2cm, N cúi xuống nhặt lên đi lại đứng đối diện với bà Đậu Thị X dùng hai tay đánh vào đầu bà X, bà X giơ 02 tay lên đỡ nên bị gãy đốt 1 ngón II bàn tay trái và bị lực ép của khúc củi đánh lên đầu gây chấn động não. Sau khi đánh bà X xong, N ném khúc củi bằng gỗ lại ở cổng. Lúc này, Nguyễn Thị H (em gái N) đi tới chỗ N đứng và đưa N đi vào trong nhà, còn Nguyễn Thị T đưa bà Đậu Thị X đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu, sau đó chuyển lên điều trị tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình và Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An.

Tại phiên tòa bà X yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu từ ngày 22/9 đến ngày 28/9/2017 (07 ngày) 847.140 đồng;

Chi phí điều trị tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Nghệ An ngày 29/9 đến ngày 09/10/2017 (11 ngày) 2.856.893 đồng;

Chi phí khám, chụp sợ não tại Bệnh viện Việt Đức – H Nội ngày 09/10/2017 2.000.000 đồng;

Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Nghệ An từ ngày 10/10 đến ngày 09/11/2017 (29 ngày) 7.201.893 đồng;

Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu (đợt 2) từ ngày 09/11 đến ngày 24/11/2017 (07 ngày) 4.673.702 đồng;

Lệ phí giám định 1.215.000 đồng;

Tê phương tiện vận chuyển cấp cứu qua lại giữa các bệnh viện 8.656.000 đồng;

Tiền bồi dưỡng sức khỏe 62 ngày x 70.000đồng/ngày = 4.340.000 đồng;

Tiền công mất T nhập 62 ngày x 150.000đồng/ngày = 9.300.000 đồng;

Tiền giảm T nhập sau khi ra viện 20 ngày x 50.000đồng/ ngày = 1.000.000 đồng;

Tiền công của chị Nguyễn Thị T, nghề nghiệp: làm ruộng, là người chăm sóc 62 ngày x 150.000đồng/ngày = 9.300.000 đồng;

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 11.300.000 đồng;

Tổng toàn bộ thiệt hại về sức khỏe bà X yêu cầu bồi thường 62.690.000 đồng;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 283/TTPY ngày 31/10/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận thương tích của bà Đậu Thị X:

- Bị đánh vào đầu gây chấn động não kết quả điều trị ổn định có tỷ lệ là 01%;

- Gãy đốt 1 ngón II bàn tay trái hiện tại đang bó bột có tỷ lệ là 02%.

Tổng tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% .

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã kết luận và truy tố bị cáo Nguyễn Thị N ra trước Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX :

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội " Cố ý gây thương tích"

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

Xử phạt Nguyễn Thị N mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà X yêu cầu bồi thường 62.690.000 đồng. Bà không xác định được mức T nhập và không có đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó chỉ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của bà X; áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho bà X tổng toàn bộ thiệt hại là 29.588.000 đồng, nhưng được trừ 4.000.000 đồng đã bồi thường trước, còn phải bồi thường 25.588.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015;

Tịch T tiêu hủy vật chứng là 01 khúc củi bằng gỗ dài 1,26m, đường kính đầu lớn nhất 5cm, đầu bé nhất 2cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị N có Hnh vi

dùng hung khí nguy hiểm là 01 khúc củi bằng gỗ dài 1,26m, đường kính đầu lớn nhất 5cm, đầu bé nhất 2cm đánh vào đầu người bị hại gây thiệt hại sức khỏe cho bà Đậu Thị X tại thời điểm giám định là 03%. Hnh vi của bị cáo có đủ cơ sở kết luận đã phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 104 BLHS 1999.

[2] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xem thường tính mạng, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu Tộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã kồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thể hiện sự ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với NH nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, chồng bị cáo là thương binh hạng 4/4, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999; Vì vậy giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương cải tạo giáo dục.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị N đã bồi thường cho bà Đậu Thị X 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 62.690.000 đồng. Bị cáo cho rằng người bị hại yêu cầu bồi thường như vậy là qúa cao đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Xét thấy các yêu cầu về chi phí điều trị của người bị hại có hóa đơn chứng từ hợp lệ được chấp nhận gồm:

- Chi phí tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu từ ngày 22/9/2017 đến ngày 28/9/2017:

Tiền xe taxi từ QT đến Bệnh viện đa khoa Quỳnh Lưu 200.000đồng (do không có phương tiện vận chuyển khách công cộng)

Tiền viện phí Hóa đơn ngày 29/9/2017 = 847.140 đồng;

- Chi phí tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Nghệ An từ ngày 29/9/2017 đến ngày 09/10/2017:

Tiền vé xe khách công cộng từ Bệnh viện đa khoa Quỳnh Lưu đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình 02 người = 100.000đồng;

Đơn Tốc ngày 02/10/2017 = 365.000 đồng;

Tiền sao bệnh án ngày 09/10/2017 = 100.000 đồng;

Tiền khám, chữa bệnh Hóa đơn ngày 09/10/2017 = 2.331.573 đồng;

Tiền lưu trú người chăm sóc = 60.000 đồng;

- Chi phí tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An từ ngày 10/10/2017 đến ngày 09/11/2017:

Tiền xe từ Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình đến Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An ngày 09/10/2017 = 100.000 đồng;

Tiền khám chữa bệnh hóa đơn ngày 09/11/2017 = 4.548.893 đồng;

Tiền khám thăm dò chức năng Hóa đơn ngày 30/10/2017 = 40.000 đồng;

Tiền chụp cắt lớp vi tính và chụp Xquang Hóa đơn ngày 10/10/2017 = 473.000 đồng;

Tiền sao bệnh án ngày 09/11/2017 = 50.000 đồng;

- Chi phí tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Lưu từ ngày 09/11/2017 đến ngày 24/11/2017:

Tiền vé xe khách công cộng từ Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An đến Bệnh viện đa khoa Quỳnh Lưu 2 người = 100.000 đồng;

Tiền viện phí có hóa đơn ngày 11/12/2017 = 1.939.702 đồng;

Tiền chụp CT scanner sọ não có hóa đơn ngày 09/11/2017 = 536.000 đồng

Tiền khám, xét nghiệm máu ngày 09/11/2017 = 40.000 đồng;

Tiền xe taxi từ Bệnh viện đa khoa Quỳnh Lưu về xã QT 200.000đ (do không có phương tiện vận chuyển khách công cộng)

Sao bệnh án ngày 16/3/2018 = 82.000 đồng;

Tổng cộng các khoản tiền khám, chữa bệnh và đi lại từ ngày 22/9/2017 đến ngày 24/11/2017 tại các bệnh viện = 12.113.308 đồng;

Các khoản không có chứng cứ chứng minh là hợp lệ HĐXX không có cơ sở để xem xét gồm: các đơn Tốc của các ngày 13/10/2017, 09/11/2017, 20/11/2017; tiền xe cấp cứu và chụp phim tại Bệnh viện Việt Đức - H Nội ngày 09/10/2017;

Lệ phí giám định 1.215.000 đồng.

Đối với T nhập của người bị hại và người chăm sóc chị Nguyễn Thị T làm nông nghiệp, không xác định được mức T nhập nên tính theo T nhập bình quân cùng nghề tại địa phương.

Tiền bồi dưỡng sức khỏe 62 ngày x 30.000đồng/ngày = 1.860.000 đồng

Tiền công mất T nhập 62 ngày x 100.000đồng/ngày = 6.200.000 đồng

Tiền công người chăm sóc 62 ngày x 100.000đồng/ngày = 6.200.000 đồng

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do bị đánh với thương tật 3% số tiền = 2.000.000 đồng.

Đối với khoản yêu cầu chi phí Tê xe cấp cứu và chụp sọ não tại Bệnh viện Việt Đức. Theo tóm tắt bệnh án ngày 09/10/2017của bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thể hiện bà X vào viện ngày 29/9/2019, ra viện ngày 09/10/2017 chuyển bệnh nhân đến Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An điều trị theo nguyện vọng gia đình. Ngày 10/10/2017 bà X vào điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An. Bà X cung cấp Hợp đồng vận chuyển cấp cứu của Công ty TNHH Trung Việt Tâm

Linh, nhưng trên thực tế công ty này không đăng ký kinh doanh vận chuyển cấp cứu, bà X không cung cấp tài liệu chứng minh chụp sọ não tại Bệnh viện Việt Đức nên HĐXX không có cơ sở để xem xét.

Tổng toàn bộ thiệt hại về sức khỏe bà X yêu cầu bồi thường được chấp nhận cần buộc bị cáo phải bồi thường 29.588.308 đồng, tính tròn số 29.588.000 đồng. Trừ cho bị cáo đã bồi thường trước 4.000.000 đồng.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015;

Tịch T tiêu hủy vật chứng: Tịch T tiêu hủy 01 khúc củi bằng gỗ dài 1,26m, đường kính đầu lớn nhất 5cm, đầu bé nhất 2cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/3/2018.

Giao bị cáo N cho UBND xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 BLHS 1999; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải bồi thường cho bà Đậu Thị X tổng toàn bộ thiệt hại về sức khỏe là 29.588.000 đồng. Trừ cho bị cáo đã bồi thường trước 4.000.000 đồng, còn phải bồi thường 25.588.000 đồng.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015;

Tịch T tiêu hủy 01 khúc củi bằng gỗ dài 1,26m, đường kính đầu lớn nhất 5cm, đầu bé nhất 2cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm được phản ánh như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2018 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.279.000 đồng án phí dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi Hành án có quyền chủ động ra quyết định thi Hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hnh án) cho đến khi thi Hành án xong, tất cả các khoản tiền, Hàng tháng bên phải thi Hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/3/2018. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

**Nguyễn Anh Sơn**

Nơi gửi:

- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu.;
- Công an huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS vụ án, VP